

BIÊN BẢN HỌP XEM XÉT CỦA LÃNH ĐẠO**I. Địa điểm:** phòng họp Lotus.**II. Thời gian tiến hành:** từ 09g00 đến 10g30, ngày 15/03/2024.**III. Thành phần tham dự:**

- Ông Phan Thanh Long - Giám đốc khách sạn.
- Ông Lê Đăng Huy – Điều phối viên môi trường - Thư ký.
- Các Trưởng/phó bộ phận.
- Ban Môi trường.

IV. Mục đích:

Ban Lãnh đạo khách sạn xem xét xác định lại sự phù hợp, tính hiệu lực và thoả đáng của hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015, và kết quả hoạt động môi trường từ tháng 03/2023 đến tháng 03/2024.

V. Đầu vào của việc xem xét:

- Các tham chiếu tài liệu, hồ sơ báo cáo tham khảo trên web Môi trường theo đường dẫn: <http://cf.dnsalias.com:81/hrrex/Environment.htm>.
- Báo cáo kết quả thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu 2023 – OBJ-ENV-APP-02 (PL1).
- Báo cáo kết quả hoạt động môi trường năm 2023 (PL6).
- Báo cáo Công tác Bảo vệ môi trường năm 2023.
- Danh mục đính kèm thuyết minh các mô tả trong nội dung xem xét.

A/ Nội dung xem xét:

STT	Mô tả	Kết quả	Xu hướng thay đổi so với năm trước	Đánh giá (hiệu lực, phù hợp, thoả đáng)	Quyết định/ hành động giải quyết	
					Nội dung	Kết quả mong chờ
1/ Tình trạng của các hành động được xác định từ cuộc xem xét của lãnh đạo trước						
1.1	<ul style="list-style-type: none"> Thay các máy lạnh mono cũ hoặc hư hỏng bằng các máy lạnh inverter mới. Thay máy bơm lọc hồ bơi cũ bằng máy mới hiệu suất tốt hơn. Thay máy bơm tăng áp biến tần công suất cao cho khu vực bếp. Thay các bóng led cũ, công suất thấp bằng các bóng led mới, công suất phù hợp để tiết kiệm điện hơn. 	<ul style="list-style-type: none"> Thay thế 10 máy 2HP, 05 máy 3HP. Thay thế 01 máy bơm 1.5HP. Thay thế 01 bơm tăng áp 750W. Thay thế 200 bóng led 5W, 	<ul style="list-style-type: none"> Giảm điện năng tiêu thụ và cải tiến bằng các thiết bị mới, công nghệ mới. Tiết giảm số lượng bóng đèn led công suất nhỏ và không cần thiết. 	Hiệu lực.	<ul style="list-style-type: none"> Xem xét tiếp tục thay thế trong năm 2024 và lắp đặt tiếp các cảm biến tắt mở điện tự động tại một số khu vực. 	<ul style="list-style-type: none"> Giảm điện năng tiêu thụ cho hệ thống lạnh phòng ngủ và hệ thống chiếu sáng.

		520 bóng led 9W, 60 bóng led 12W và 80 bóng led 18W cho các bóng led cũ cùng công suất, giảm số lượng bóng led công suất thấp. - Thay 825 bóng tuýp led 1m2 công suất 18W.				
1.2	Thực hiện 8 mục tiêu, chỉ tiêu MT năm 2023. (Danh mục đính kèm: PL1)	Toàn bộ 8 mục tiêu, chỉ tiêu đều đạt.	Đạt toàn bộ các chỉ tiêu đề ra, trong đó có chỉ tiêu Điện/Nước giúp tiết giảm chi phí vận hành.	Phù hợp.	Điều chỉnh lại chỉ tiêu năm 2024 cho phù hợp với tình hình hiện nay và có xu hướng tốt hơn.	Đạt các mục tiêu, chỉ tiêu.
2/ Các thay đổi về						
2.1	Bối cảnh bên trong. (Danh mục đính kèm: PL2-1 và PL2-2)	07 điểm mạnh. 0 điểm yếu.	Không thay đổi.	Phù hợp.	Thực hiện theo kế hoạch và tuân thủ, hưởng ứng các nội dung tại cơ sở và các đơn vị ban ngành liên quan đề ra.	Đáp ứng được yêu cầu an toàn, luật định và hiệu quả cao.
2.2	Bối cảnh bên ngoài. (Danh mục đính kèm: PL2-1 và PL2-2)	07 cơ hội 0 đe dọa.	Không thay đổi.	Phù hợp.	Thực hiện theo kế hoạch đã đề ra.	Nắm bắt tốt các cơ hội.
2.3	Nhu cầu mong đợi của các bên quan tâm, nghĩa vụ tuân thủ. (Danh mục đính kèm: PL3)	09 nhu cầu mong đợi.	Không thay đổi.	Phù hợp.	Thực hiện theo kế hoạch đã đề ra.	Đáp ứng tốt, thoả mãn các nhu cầu mong đợi.

2.4	Khía cạnh môi trường đáng kể. (Danh mục đính kèm: PL4)	01 – nước thải.	Không thay đổi.	Phù hợp.	Thuê đối tác vận hành tốt hệ thống XLNT, đạt qui chuẩn.	Kiểm soát tốt khía cạnh môi trường đáng kể.
2.5	Rủi ro và cơ hội. (Danh mục đính kèm: PL5)	01 rủi ro 05 cơ hội.	Không thay đổi.	Phù hợp.	Thực hiện theo kế hoạch đã đề ra.	Giảm rủi ro.
3/ Kết quả thực hiện các mục tiêu môi trường						
3.1	Điện năng tiêu thụ. (Danh mục đính kèm: PL1)	126 kWh/ngày phòng.	Giảm 8 kWh/ngày phòng.	Phù hợp.	<ul style="list-style-type: none"> - Duy trì thực hiện các tập quán tốt. - Cải tiến, thay thế các thiết bị tiêu hao năng lượng. - Điều chỉnh chỉ tiêu phù hợp. 	Giảm điện năng tiêu thụ.
3.2	Nước cấp tiêu thụ. (Danh mục đính kèm: PL1)	0,147 m ³ /lượt khách.	Giảm 0,019 m ³ /lượt khách.	Phù hợp.	<ul style="list-style-type: none"> - Duy trì thực hiện các tập quán tốt. - Cải tiến, thay thế các thiết bị tiêu hao nước. - Điều chỉnh chỉ tiêu phù hợp. 	Giảm lượng nước tiêu thụ.
3.3	Rác thải sinh hoạt. (Danh mục đính kèm: PL6)	97 tấn/năm.	Tăng 19,8 tấn/năm.	Thỏa đáng.	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm soát tốt theo qui định hiện hành. - Lượng rác tăng do yếu tố khách quan: lượng khách tăng so với cùng 	Không vi phạm luật định.

					kỳ.	
3.4	Rác tái sử dụng. (Danh mục đính kèm: PL6)	56,1 tấn/năm.	Tăng 11,7 tấn/năm.	Thỏa đáng.	- Kiểm soát tốt theo qui định hiện hành. - Lượng rác tăng do yếu tố khách quan: lượng khách tăng so với cùng kỳ.	Không vi phạm luật định.
3.5	Rác thải nguy hại. (Danh mục đính kèm: PL6)	3,3 tấn/năm.	Tăng 1,3 tấn/năm.	Hiệu lực.	Kiểm soát tốt theo qui định hiện hành.	Không vi phạm luật định.
3.6	Hoá chất tiêu thụ. (Danh mục đính kèm: PL7)	0,044 Lít/lượt khách.	Tăng 0,01 lít/lượt khách.	Hiệu lực.	Kiểm soát tốt theo qui định hiện hành.	Không vi phạm luật định.
3.7	Amenities tiết kiệm thu hồi. (Danh mục đính kèm: PL8)	17.807 Đơn vị/năm.	Tăng 4.175 Đơn vị/năm.	Hiệu lực.	Tiếp tục thực hiện việc thu hồi.	Giảm chi phí, và ô nhiễm môi trường.
3.8	Khăn, ga tiết kiệm giặt, ủi do khách hưởng ứng tham gia. (Danh mục đính kèm: PL9)	347.074 Chiếc/năm.	Giảm 18.556 Chiếc/năm.	Hiệu lực.	Tiếp tục thực hiện chương trình thay khăn, ga hiện nay.	Giảm chi phí, và ô nhiễm môi trường.
3.9	Tiêu thụ năng lượng khác (gas, xăng, dầu DO). (Danh mục đính kèm: PL10)	185,6 Tấn/năm.	Tăng 6,8 Tấn/năm.	Thỏa đáng.	Các khu vực kiểm soát tốt việc tiêu thụ hiệu quả và tiết kiệm. - Lượng năng lượng tăng do yếu tố khách quan: lượng khách tăng so với cùng kỳ.	Giảm chi phí, và ô nhiễm môi trường.

4/ Kết quả hoạt động môi trường

4.1	Sự không phù hợp/hành động khắc phục. (Danh mục đính kèm: PL11)	0 NC.	Giảm 01	Hiệu lực.	Đưa ra hành động giải quyết dứt điểm khi phát hiện.	Giảm các điểm không phù hợp.
4.2	Kết quả theo dõi đo lường. (Danh mục đính kèm: PL12)	Các Kết quả quan trắc nằm trong giới hạn cho phép.	Không thay đổi.	Hiệu lực.	Tiếp tục thực hiện theo kế hoạch đã đề ra.	Các kết quả quan trắc nằm trong giới hạn cho phép.
4.3	Đáp ứng các nghĩa vụ tuân thủ. (Danh mục đính kèm: PL13)	Báo cáo đánh giá sự tuân thủ PRO-ENV-03-APP-03.	Cập nhật liên tục các thay đổi luật định.	Hiệu lực.	Tiếp tục thực hiện theo kế hoạch đã đề ra.	Đáp ứng được các nghĩa vụ phải tuân thủ.
4.4	Kết quả đánh giá nội bộ. (Danh mục đính kèm: PL14)	06 OFI.	Tăng 03 OFI, giảm 01 AOC.	Hiệu lực.	Đưa ra hành động giải quyết dứt điểm.	Giảm các điểm không phù hợp, tiếp tục thực hiện các điểm cải tiến.
4.5	Kết quả đánh giá bên ngoài					
4.5.1	Đánh giá của Ban ATTP.	Biên bản kiểm tra tháng 09,11/2023.	Kiểm tra thường xuyên từ giữa tới cuối năm 2023.	Hiệu lực.	Kiểm soát tốt theo qui định hiện hành.	Đảm bảo yêu cầu ATVSTP.
4.5.2	Đánh giá của đơn vị Afnor cấp chứng nhận ISO (Danh mục đính kèm: PL11).	0 NC.	Thay đổi phiên bản từ tháng 04/2018.	Thỏa đáng.	Đưa ra hành động giải quyết dứt điểm.	Giảm các điểm không phù hợp.
4.6	Sự thoả đáng của nguồn lực					
4.6.1	Tham gia đào tạo kiến thức chung Môi trường.	Toàn thể nhân viên.	Không thay đổi.	Phù hợp.	Áp dụng một cách hiệu quả.	Đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu.
4.6.2	Tham gia huấn luyện An toàn vệ sinh lao động.	373 học viên.	Đến hạn tái đào tạo.	Hiệu lực.	Huấn luyện lần đầu & tái định kỳ các lớp năng An toàn vệ sinh lao động.	Nắm vững kiến thức & kỹ năng An toàn vệ sinh lao động.

4.6.3	Tham gia huấn luyện An toàn vệ sinh thực phẩm.	Toàn thể nhân viên.	Nhắc nhở kiến thức.	Hiệu lực.	Nhắc nhở nhận thức, kiểm tra thường xuyên.	Tuân thủ các qui định An toàn vệ sinh thực phẩm.
4.6.4	Tham gia huấn luyện Phòng cháy chữa cháy.	Toàn thể nhân viên.	Không thay đổi.	Phù hợp.	Đào tạo kỹ năng & nhận thức Phòng cháy chữa cháy.	Tuân thủ tốt các qui định Phòng cháy chữa cháy.
5/ Thông tin trao đổi với các bên quan tâm, kể cả khiếu nại						
5.1	Báo cáo quan trắc môi trường – Chi cục BVMT (Tổng hợp trong Báo cáo Công tác bảo vệ Môi trường).	12/2023.	Không thay đổi.	Hiệu lực.	Tiếp tục thực hiện các báo cáo theo qui định.	Tuân thủ các qui định của pháp luật.
5.2	Báo cáo quản lý chất thải nguy hại-Sở TNMT (Tổng hợp trong Báo cáo Công tác bảo vệ Môi trường).	12/2023.	Không thay đổi.	Hiệu lực.		
5.3	Báo cáo sử dụng năng lượng tiết kiệm & hiệu quả - Sở Công Thương.	01/2024.	Không thay đổi.	Hiệu lực.		
5.4	Báo cáo xả nước thải vào nguồn nước – Sở TNMT (Tổng hợp trong Báo cáo Công tác bảo vệ Môi trường).	12/2023.	Không thay đổi.	Hiệu lực.		
5.5	Báo cáo y tế lao động, an toàn vệ sinh lao động – TT Y tế Dự phòng QI.	12/2023.	Không thay đổi.	Hiệu lực.		
5.6	Khiếu nại của khách hàng và dân cư xung quanh.	Không có.	Không thay đổi.	Hiệu lực.	Phòng S&M và FO tiếp nhận các đơn, thư khiếu nại, báo cáo BGD, và giải quyết (nếu có).	Đáp ứng tốt các yêu cầu của khách hàng, và dân cư xung quanh.
6/ Khuyến nghị cải tiến						
6.1	Thực hiện các standee tuyên truyền công tác tiết kiệm và bảo vệ môi trường	-	-	Thỏa đáng	Thực hiện đặt standee tại các khu vực nhà hàng, hành lang và trước thang máy khu vực phòng	Tuyên truyền công tác môi trường.

					ngủ,...	
--	--	--	--	--	---------	--

B/ Quyết định kế hoạch thực hiện:

STT	Mô tả quyết định hay hành động	Kết quả mong muốn thay đổi	Trách nhiệm	Thời hạn (bắt đầu/kết thúc)	Kế hoạch chi tiết đính kèm
	Thực hiện 07 mục tiêu, chỉ tiêu MT năm 2024: 1/ Điện; 2/ Nước cấp; 3/ Chất thải nguy hại; 4/ Tuân thủ pháp luật; 5/ Không gây ô nhiễm; 6/ Không có khiếu nại; 7/ Đạt chuẩn Khách sạn Xanh.	Xu hướng tốt lên của các KCMT.	Các Trưởng Bộ phận.	Xuyên suốt năm 2024.	OBJ-ENV-APP-01-2024 (Đính kèm: PL15).

Thư ký
Điều phối viên Môi trường

TP.HCM, ngày 14 tháng 04 năm 2023
GIÁM ĐỐC

Lê Đăng Huy

Phan Thanh Long